

Số: 61/2018/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 30 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 83/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Khánh H; sinh năm: 1986

Bị đơn: Anh Trần Đức C; sinh năm: 1984

Cùng HKTT và cư trú: TDP V, phường M, quận B, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 1*1, ngày 25/9/2012 của UBND xã M, huyện T, (nay là phường M, quận B), thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Khánh H và anh Trần Đức C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh, chị có 02 con chung. Giao con chung của anh, chị là cháu Nguyễn Ngọc B sinh ngày 10/10/2013 và cháu Trần Quang M sinh ngày 06/9/2016 cho chị Nguyễn Thị Khánh H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng cho cả hai con kể từ tháng 02 năm 2019 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh C có quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Khánh H tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ việc ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng tiền lệ phí số: AB/2015/0002545 ngày 17/01/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- THA dân sự Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND phường M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

Thẩm phán

Đỗ Thị Thúy Hạnh